

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TL
THÀNH PHỐ CẦN THƠ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 149/2024/DS-ST
Ngày: 16 -9-2024
V/v “TrA chấp hợp đồng tín dụng”.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TL, THÀNH PHỐ CẦN THƠ**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Ngọc Diễm

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lê Hoàng Long

2. Bà Trần Thị Minh Hiền

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mỹ Tiên, Thư ký Tòa án nhân dân huyện TL.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện TL, thành phố Cần Thơ tham gia phiên tòa: Ông Bùi Văn Lư - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 9 năm 2024 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện TL, thành phố Cần Thơ xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 170/2024/TLST - DS ngày 08 tháng 7 năm 2024 về “Tranh chấp hợp đồng tín dụng” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 522/2024/QĐXXST-DS ngày 12 tháng 8 năm 2024 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng S

Địa chỉ: Số ABC-DEF NKKN, phường VTS, quận Y, thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật: Bà Nguyễn Đức Thạch D – Tổng giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Lưu Gia T — chuyên viên khách hàng cá nhân.

Địa chỉ: Số YZ HHG, thị trấn CD, huyện CD, thành phố Cần Thơ.

- Bị đơn: Bà Nguyễn Văn A, sinh năm 1981

Địa chỉ: Ấp TH B, xã XT, huyện TL, thành phố Cần Thơ.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện, bản tự khai và tại phiên tòa đại diện nguyên đơn trình bày: Ngày 18/12/2018 bà Nguyễn Văn A ký hợp đồng vay vốn kiêm giấy nhận nợ với Ngân hàng S – Chi nhánh Cần Thơ – phòng giao dịch CĐ để vay số tiền 150.000.000 đồng, mục đích tiêu dùng cá nhân. Lãi suất 9,36%/ năm. Thời hạn vay 60 tháng. Việc cho vay không áp dụng biện pháp bảo đảm. Phương thức thanh toán thỏa thuận trả trong 60 kỳ, mỗi tháng 01 kỳ.

Từ khi vay đến nay, bà Văn A đã thanh toán 58 kỳ với tổng số tiền 212.860.000 đồng (trong đó nợ gốc 145.000.000 đồng; Lãi 67.860.000 đồng). Đến ngày 20/11/2023 đến hạn trả nợ kỳ 59 nhưng bà Văn A không thanh toán. Nhiều lần Ngân hàng nhắc nhở nhưng bà Văn A vẫn không thanh toán. Đến ngày 29/11/2023 Ngân hàng chuyển toàn bộ số nợ của bà Văn A sang quá hạn và hiện nay không thể liên lạc với bà Văn A.

Tại đơn khởi kiện Ngân hàng yêu cầu bà Văn A thanh toán tổng số tiền 7.937.501 đồng (nợ gốc 5.000.000 đồng, lãi trong hạn 2.638.750 đồng, lại quá hạn 298.751 đồng), tính đến ngày 24/7/2024.

Tại phiên tòa đại diện Ngân hàng yêu cầu bà Nguyễn Văn A thanh toán tổng số tiền 8.099.174 đồng (trong đó nợ gốc 5.000.000 đồng, lãi trong hạn 2.638.750 đồng, phạt do chậm trả lãi trong hạn 92.616 đồng, lãi quá hạn 367.808 đồng), tính đến ngày 16/9/2021. Đồng thời, yêu cầu bà Văn A tiếp tục thanh toán lãi suất phát sinh theo thỏa thuận tại hợp đồng kể từ ngày 17/9/2024 cho đến khi thanh toán xong khoản nợ.

Bị đơn bà Nguyễn Văn A được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt và không có ý kiến phản hồi đối với yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng.

Kiểm sát viên phát biểu ý kiến và đề nghị:

Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, thư ký: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, thư ký đã thực hiện đúng, đầy đủ các quy định của pháp luật trong thời gian chuẩn bị xét xử và tại phiên tòa;

Việc tuân theo pháp luật của người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án: Nguyên đơn, bị đơn đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng của mình.

Về nội dung: Đề nghị căn cứ Điều 91, Điều 95 Luật các tổ chức tín dụng; Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Buộc bà Vân A trả cho nguyên đơn số tiền 5.000.000 đồng nợ gốc và lãi theo hợp đồng tín dụng đã ký kết, lãi suất theo quy định và lãi suất phát sinh cho đến khi thA toán dứt nợ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử thấy rằng:

[1] Ngân hàng Thương mại S (sau đây gọi tắt là Ngân hàng) khởi kiện yêu cầu giải quyết trA chấp hợp đồng tín dụng đối với bị đơn bà Nguyễn Vân A cư trú tại ấp TH B, xã XT, huyện TL, thành phố Cần Thơ. Căn cứ khoản 3 Điều 26; điểm b khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện TL.

Bị đơn Nguyễn Vân A được triệu tập lần thứ hai vẫn vắng mặt không vì sự kiện bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt đối với bà Vân A.

[2] Về nội dung trA chấp: Căn cứ giấy đề nghị vay vốn kèm hợp đồng tín dụng kèm giấy nhận nợ của bà Vân A với Ngân hàng S, đủ cơ sở xác định bà Nguyễn Vân A vay số tiền 150.000.000 đồng, lãi suất 9,36%/năm. Căn cứ tóm tắt sao kê do nguyên đơn cung cấp, tính đến ngày 19/10/2023 bà Vân A đã thanh toán cho Ngân hàng tổng số tiền 212.860.000 (Trong đó nợ gốc 145.000.000 đồng; lãi 67.860.000). Tổng số tiền bà Vân A còn nợ tính đến ngày 16/9/2024 là 8.099.174 đồng (nợ gốc 5.000.000 đồng, lãi trong hạn 2.638.750 đồng, phạt do chậm trả lãi trong hạn 92.616 đồng, lãi quá hạn 367.808 đồng). Từ khi thụ lý vụ án đến khi xét xử bà Vân A không cung cấp tài liệu chứng cứ nào khác và cũng không có ý kiến đối với yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng. Ngân hàng yêu cầu bà Vân A thanh toán nợ còn lại theo thỏa thuận tại hợp đồng vay là có căn cứ nên được chấp nhận.

[3] Về án phí: Yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được chấp nhận nên bị đơn phải nộp án phí sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng: khoản 3 Điều 26; điểm b khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 147; Điều 266; điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 1 Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 91, Điều 95 luật các tổ chức tín dụng năm 2010; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng S. Buộc bà Nguyễn Văn A có nghĩa vụ thanh toán cho Ngân hàng S số tiền 8.099.174 đồng (nợ gốc 5.000.000 đồng, lãi trong hạn 2.638.750 đồng, phạt do chậm trả lãi trong hạn 92.616 đồng, lãi quá hạn 367.808 đồng), tính đến ngày 16/9/2024.

2. *Kể từ ngày 17/9 /2024 bà Vân A còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi phát sinh, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thA toán xong khoản nợ này. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà bà Vân A phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.*

3. Về án phí: Buộc bà Nguyễn Văn A phải nộp án phí dân sự sơ thẩm là 404.958 đồng. Ngân hàng S không phải nộp án phí dân sự sơ thẩm. Đại diện Ngân hàng đã nộp tạm ứng án phí 300.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0004246 ngày 04/7/2024 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện TL được hoàn lại đủ.

4. *Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 của luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 luật thi hành án dân sự.*

5. Nguyên đơn có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng

cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- *Đương sự;*
- *VKSND huyện TL;*
- *Cơ quan THA huyện TL;*
- *Lưu: HS; VT-TA.*

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đỗ Ngọc Diễm